

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thông tin dự án và Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải và phát triển điện rác Mộc Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 582/NQ-HĐND ngày 21/11/2025 của HĐND tỉnh Sơn La về việc thông qua danh mục bổ sung các khu đất tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025 (đợt 6);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 508/TTr-SNNMT ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thông tin dự án và Bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải và phát triển điện rác Mộc Châu với các nội dung tại Phụ lục số 01, 02 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh Sơn La có trách nhiệm thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư và bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải và phát triển điện rác Mộc Châu theo quy định điểm c khoản 1 Điều 11 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ và khoản 5 Điều 12 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 2 Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy trình lựa chọn nhà đầu tư, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Tài chính: Chủ trì thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Công ty Điện lực Sơn La; UBND phường Mộc Châu và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính trong quá trình tổ chức thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh Sơn La; Giám đốc Công ty Điện lực Sơn La; Chủ tịch UBND phường Mộc Châu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT - Hiệu THKT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Việt

PHỤ LỤC SỐ 01**THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ NHÀ MÁY XỬ LÝ RÁC THẢI
VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN RÁC MỘC CHÂU**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

1. Thông tin dự án

1.1. Tên dự án: Nhà máy xử lý rác thải và phát triển điện rác Mộc Châu (*Điện rác Mộc Châu*).

1.2. Mục tiêu đầu tư

- Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn tập trung có công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường, nhằm biến rác thải thành tài nguyên, thành sản phẩm mới trong chuỗi giá trị sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; kết hợp thu hồi năng lượng để phát điện, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng, phát triển kinh tế tuần hoàn và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của địa phương.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Sử dụng công nghệ tích hợp chế biến phân vi sinh và đốt phát điện đảm bảo khả năng xử lý các loại chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, phù hợp đặc thù, tính chất rác thải của địa phương (*có độ ẩm cao, nhiệt trị thấp*), góp phần giảm tỷ lệ rác thải được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp theo Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quy hoạch tỉnh và Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia trên địa bàn tỉnh.

+ Đảm bảo các chỉ tiêu về khí thải, nước rỉ rác và tro xỉ tuân thủ nghiêm ngặt các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN).

+ Tối ưu hóa việc tái chế chất thải hữu cơ thành phân vi sinh đạt tiêu chuẩn chất lượng; thu hồi năng lượng nhiệt để phát điện với hiệu suất cao, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và phát triển kinh tế tuần hoàn.

1.3. Quy mô, công suất: Dự án được phân kỳ đầu tư thành 02 giai đoạn

- Giai đoạn 1: Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn tập trung, công suất dự kiến 75 -100 tấn/ngày.

- Giai đoạn 2: Nâng quy mô, công suất Nhà máy xử lý chất thải rắn tập trung, công suất dự kiến 100-200 tấn/ngày. Công suất phát điện 3MW.

(*Công suất cụ thể sẽ được nhà đầu tư đề xuất trong giai đoạn lập và phê duyệt dự án đầu tư*)

1.4. Vốn đầu tư:

- Tổng mức đầu tư: 460.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi tỷ đồng*), trong đó:

+ Giai đoạn 1: Khoảng 150.000 triệu đồng.

+ Giai đoạn 2: Khoảng 310.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư, vốn vay, vốn huy động hợp pháp khác...

1.5. Địa điểm khu đất thực hiện dự án: Tổ dân phố Là Ngà 2, phường Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

1.6. Diện tích sử dụng đất: 5,12 ha.

1.7. Hiện trạng khu đất dự kiến thực hiện dự án: Khu đất chưa được giải phóng mặt bằng. Hiện trạng có 03 lán trại của người dân và đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm.

1.8. Mục đích sử dụng đất: Đất xây dựng khu xử lý chất thải (DRA).

1.9. Các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt: Dự án phù hợp với phương án phát triển chất thải rắn, phương án phát triển điện lực và phương án sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh theo Quyết định số 1676/QĐ-TTg ngày 25/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu đến năm 2045 tại Quyết định số 3467/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 và Quy hoạch phân Khu số 6, đô thị Mộc Châu tại Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 và phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cấp huyện theo Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh.

1.10. Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án

a) Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (*tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất*).

b) Tiến độ thực hiện dự án:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2026-2030

+ Thời gian tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: 06 tháng.

+ Thời gian thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan (*môi trường, đất đai, xây dựng...*), thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng: 12 tháng;

+ Thời gian thi công xây dựng (*bao gồm cả thời gian vận hành chạy thử*): 24 tháng.

- Giai đoạn 2: Thời gian thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan (*môi trường, đất đai, xây dựng...*); xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nhà xưởng, lắp đặt máy móc... thiết bị,

dự kiến đưa vào vận hành chính thức: Sau năm 2033.

1.11. Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư: Theo đề xuất của Nhà đầu tư

1.12. Tên bên mời thầu: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh Sơn La.

1.13. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà đầu tư

- Hình thức: Đấu thầu rộng rãi trong nước.

- Phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

1.14. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Kể từ khi phát hành hồ sơ mời thầu (*dự kiến Quý III/2026*).

1.15. Các nội dung khác có liên quan

- Nhà đầu tư thực hiện dự án phải ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã ứng được hoàn trả bằng hình thức trừ vào tiền thuê đất phải nộp. Số tiền được trừ không vượt quá tiền thuê đất phải nộp; số tiền còn lại (*nếu có*) được tính vào chi phí đầu tư của dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 94 của Luật Đất đai năm 2024, điểm a khoản 2 Điều 52 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ.

- Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, đất đai, môi trường, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Đất đai các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

PHỤ LỤC SỐ 02

**BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG
LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ DỰ ÁN NHÀ MÁY XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ
PHÁT TRIỂN ĐIỆN RÁC MỘC CHÂU**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

1. Tên dự án: Nhà máy xử lý rác thải và phát triển điện rác Mộc Châu (Điện rác Mộc Châu).

2. Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh Sơn La.

3. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư

- Hình thức: Đấu thầu rộng rãi trong nước.
- Phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Kể từ khi phát hành hồ sơ mời thầu (dự kiến Quý III/2026).

STT	Các hoạt động cơ bản trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian thực hiện (theo kế hoạch)		Thời gian thực hiện (theo thực tế)		Số ngày chênh lệch	
		Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
I	Lựa chọn nhà đầu tư						
1	Trình kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư (KLCNT)	2	2				
2	Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư (KLCNT)	5	7				
3	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư (KLCNT)	5	12				
4	Lập hồ sơ mời thầu	5	17				
5	Thẩm định hồ sơ mời thầu	15	32				

6	Phê duyệt hồ sơ mời thầu	Tối đa 10 ngày kể từ ngày nhận báo cáo thẩm định	42				
II	Tổ chức đấu thầu						
1	Thông báo mời thầu, phát hành HSMT	Tối thiểu 10 ngày trước thời điểm đóng thầu	52				
2	Tiếp nhận và quản lý hồ sơ dự thầu (HSDT)	Trong thời hạn quy định (<i>tối thiểu 30 ngày cho đấu thầu rộng rãi trong nước</i>)	82				
3	Mở thầu công khai	Tại thời điểm đóng thầu					
4	Đánh giá hồ sơ dự thầu	Tối đa 45 ngày (<i>đấu thầu trong nước</i>)	127				
5	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư	Tối đa 30 ngày	157				
6	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	Không quá 10 ngày	167				
7	Các hoạt động khác (nếu có)						
	Tổng		167				